

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 03/2021/HSST
Ngày 21 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Tráng A Ténh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Hữu Hưởng
2. Ông Phùng Quốc Quân.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:*** Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

1. VŨ DUY T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 29 tháng 09 năm 1985 tại: Huyện A, tỉnh Hưng Yên. Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông Vũ Duy M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957, trú tại tổ 6, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Vợ: H Thị T, sinh năm 1988. Hiện trú tại Tổ 6, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Con: 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017)

Tiền án: 01 tiền án tại bản án số 137/2018/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chấp Hnh hình phạt xong hình phạt tù vào ngày 12 tháng 8 năm 2019)

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 06 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN VĂN H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02 tháng 05 năm 1986 tại: Huyện B, tỉnh Hưng Yên. Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông Trần Văn G, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967 đều trú tại Tổ 6, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 06 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn G sinh năm 1965, trú tại tổ 6, phường C, thành phố Sơn La. Tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 27 tháng 06 năm 2021 Vũ Duy T đi xe buýt từ nhà đến xã D, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại khu vực cách sân bay Nà Sản khoảng 100m T hỏi mua được ma túy của một người tên Thành (không biết họ và địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bằng giấy trắng có chữ màu đen với giá tiền 200.000VNĐ và cất vào túi quần đang mặc. Sau đó T bắt xe buýt đến quán điện tử của Trần Mạnh H ở Bản Phát, xã D, huyện Mai Sơn để chơi điện tử. T Sử dụng một phần phía ngoài quán và cất phần còn lại. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày T đi ra khu vực NH vệ sinh của quán thấy Trần Văn H, T bán gói Heroine cho H với giá 100.000VNĐ, H cầm gói Heroine cùng T đi đến khu vực gần giường ngủ trong quán mục đích để H sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện, H đã thả gói Heroine đang cầm ở tay phải xuống nền quán (cách vị trí H đứng 20cm). Tổ công tác đã lập biên bản bắt quả tang đối với T và H thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng trong vụ án gồm: 01 gói chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,16 gam, kết luận giám định là Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 81/CT-VKS-QN ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Vũ Duy T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo Trần

Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Duy T và bị cáo Trần Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Duy T từ 26 (hai mươi sáu) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù, Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo Trần Văn H từ 14 (mười bốn) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng M=0,10 gam Heroine, 01 phong bì thư chứa 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 01 phong bì thư chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen gói ma túy ban đầu;

Đối với số tiền 100.000VNĐ của bị cáo Vũ Duy T đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đề nghị trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển kiểm soát 26 F7 - 4071 cho ông Trần Văn G (bố của bị cáo Trần Văn H) và trả lại 900.000VNĐ cho bị cáo Vũ Duy T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận do bản thân nghiện ma túy, ngày 27/06/2021 Vũ Duy T đã mua 01 gói ma túy của một người tên Thành (không biết họ và địa chỉ) với giá 200.000 nghìn đồng, sau khi mua xong T đã trích ra một ít để sử dụng, số còn lại T gói lại và bán cho Trần Văn H với giá 100.000VNĐ thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, khi tiến hành bắt quả tang Trần Văn H đã trả gói Heroine xuống đất, tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H

thừa nhận gói Heroine bị thu giữ là của bị cáo Trần Văn H vừa mua của Vũ Duy T, việc cân tịnh chất ma túy dưới sự có mặt của các bị cáo có tổng khối lượng là 0,16 gam. Kết quả giám định là chất ma túy, loại Heroine, với các căn cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Duy T Phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm. Bị cáo Trần Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 1 năm đến 5 năm, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận:

Hành vi của Vũ Duy T đã phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của Trần Văn H đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015

[3] *Xét tính chất vụ án:* Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Vũ Duy T có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới do có ý, đã vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:* xét việc các bị cáo thực hiện Hành vi phạm tội là mang tính chất độc lập, không có sự giúp sức, xúi dục hoặc các hành vi khác cùng thực hiện một tội phạm, do vậy trong vụ án này các bị cáo không có tính đồng phạm với nhau.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh các bị cáo không có tài sản gì đáng giá, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] *Vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì thư chứa 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng $M=0,10\text{gam}$ Heroine; 01 phong bì thư chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen gói ma túy ban đầu. Xét thấy đối với số heroine là loại hàng nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, mua bán trên thị trường và những vật dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000VNĐ thu của bị cáo Vũ Duy T, tại phiên tòa bị cáo khai báo 100.000VNĐ là tiền bán ma túy cho bị cáo Trần Văn H mà có, xét là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 900.000VNĐ là tiền tích góp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Vũ Duy T.

Đối với 01 xe moto nhãn hiệu Honda Future màu đỏ đen BKS: 26F7-4071. Xét thấy, là tài sản của ông Trần Văn G (bố của bị cáo- Trần Văn H) việc bị cáo Trần Văn H sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, ông Trần Văn G không biết. Tại phiên tòa, ông G có yêu cầu xin lại chiếc xe để phục vụ sinh hoạt chung cho gia đình. Do đó cần trả lại tài sản trên cho ông Trần Văn H.

[8] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ, Vũ Duy T khai mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên Thành (không biết địa chỉ) tại tiểu khu Nà Sản, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc Vũ Duy T và Trần Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,16 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Duy T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vũ Duy T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/06/2021).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/06/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, phong bì thư đã được niêm phong dán kín tại mép dán của phong bì thư được dán đề giấy niêm phong số 059305 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, trên bề mặt giấy niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự. Mặt trước ghi: Công an tỉnh Sơn La, phòng kỹ thuật hình sự, phong bì niêm phong vật chứng vụ: Trần Văn H, Vũ Duy T tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 27/06/2021 tại xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/07/2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng $M = 0,10\text{gam}$ Heroine”, còn nguyên niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hành. Phong bì đã được dán kín, tại mép dán của phong bì thư đã được dán đề bằng giấy niêm phong số 050750 do công an tỉnh Sơn La phát hành, trên bề mặt giấy niêm phong có ghi đầy đủ thông tin của cơ quan chủ trì niêm phong, thời gian, địa điểm niêm phong và 02 hình dấu tròn của Công an huyện Mai Sơn cùng chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong chữ ký ghi rõ tên của Trần Văn H, Vũ Duy T. Một mặt phong bì thư có ghi chữ: Vở phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen gói ma túy ban đầu thuộc vụ Trần Văn H, Vũ Duy T có Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 27/6/2021 tại bản phát, xã D, huyện mai Sợ, tỉnh Sơn La, còn nguyên niêm phong.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000VNĐ (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Vũ Duy T do phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Vũ Duy T số tiền 900.000VNĐ (chín trăm nghìn đồng), hiện toàn bộ số tiền trên được niêm phong trong một phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La phát hành được dán đề bằng giấy niêm phong số 038748 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, trên bề mặt giấy niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. mặt trước ghi: vật chứng vụ Trần Văn H, Vũ Duy T, tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong hồi 8 giờ 10 phút ngày 01/09/2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Trả lại cho người liên quan ông Trần Văn G 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, vỏ sơn màu đỏ - đen, mang BKS: 26F7-4071, có số máy: 0518408, số khung: RLHJA020X39518380, xe đã qua sử dụng cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 02 hồi 16 giờ 00 phút ngày 20 tháng 10 năm 2021)

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/10/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tẻnh